TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THẤT** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 49/2022/QĐST-HNGĐ	*Thạch Thất, ngày 13 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân dân gia đình thụ lý số 23/2022/TLST-HNGĐ ngày 18/3/2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Tăng Thị N, sinh năm 1990

Địa chỉ: Số 4, ngách 1, ngõ 56 đường Ái Mỗ, TDP số 1, phường Tr H, thị xã Sơn Tây, Tp. Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đỗ L, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn 2, xã H Ng, huyện Thạch Thất, Tp. Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05/5/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tăng Thị N và anh Nguyễn Đỗ L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Tăng Thị N và anh Nguyễn Đỗ L thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Đỗ N, sinh ngày 27/3/2013 cho anh Nguyễn Đỗ L, giao cháu Nguyễn Đỗ Gia B, sinh ngày 07/6/2016 và cháu Nguyễn Hoàng D, sinh ngày 30/11/2019 cho chị Tăng Thị N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Anh L và chị N có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2.3. Về cấp dương nuôi con chung: Anh L và chị N đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị N và anh L cho đến khi có quyết định khác thay thế.

2.4. Về tài sản chung, công nợ chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Tăng Thị N tự nguyện chịu số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền này được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp, hoàn trả chị Tăng Thị N số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai số 0025290 ngày 18/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TANDTP Hà Nội;
- THA, VKSND huyện Thạch Thất;
- UBND xã Hương Ngải, huyện Thạch Thất;
- Lưu HSVA, VT.

Thẩm phán

Tạ Thị Ninh